TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 101/2017/QĐST-DS	*Thành phố Tây Ninh, ngày 28 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 386/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị U, sinh năm:1968; Địa chỉ: Ấp A, xã B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Bà Lê Thị Bích M; sinh năm 1970; Địa chỉ: Tổ 6, khu phố C, phường D, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị Bích M có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị U số tiền nợ gốc là 157.840.000 (một trăm năm mươi bảy triệu tám trăm bốn mươi ngàn) đồng. Ghi nhận bà U không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bà U có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà M không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bà M còn phải trả cho bà U số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Bích M phải chịu 3.946.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lê Thị U không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà U số

tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.946.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004294 ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS Tp.TN;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tập án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thanh Hùng